NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2019/TT-NHNN	*Hà Nội, ngày 24 tháng 6 năm 2019*

THÔNG TƯ
Bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành, liên tịch ban hành

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 16/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế;

Sau khi thống nhất với Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành, liên tịch ban hành.

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ văn bản quy phạm pháp luật

Bãi bỏ toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước ban hành, liên tịch ban hành sau đây:

1. Thông tư số 03/1997/TT-NH2 ngày 14/7/1997 hướng dẫn hạch toán nghiệp vụ cho thuê tài chính.

2. Quyết định số 237/1999/QĐ-NHNN8 ngày 08/7/1999 về việc ban hành Quy chế quản lý hoạt động đối ngoại của Ngân hàng Nhà nước.

3. Quyết định số 296/2000/QĐ-NHNN1 ngày 06/9/2000 công bố lãi suất cơ bản làm cơ sở cho tổ chức tín dụng ấn định lãi suất cho vay bằng Đồng Việt Nam đối với khách hàng.

4. Quyết định số 440/2000/QĐ-NHNN1 ngày 10/10/2000 công bố lãi suất cơ bản làm cơ sở cho tổ chức tín dụng ấn định lãi suất cho vay bằng Đồng Việt Nam đối với khách hàng.

5. Quyết định số 464/2000/QĐ-NHNN1 ngày 02/11/2000 công bố lãi suất cơ bản làm cơ sở cho tổ chức tín dụng ấn định lãi suất cho vay bằng Đồng Việt Nam đối với khách hàng.

6. Quyết định số 495/2000/QĐ-NHNN1 ngày 30/11/2000 về số ngày tính lãi 1 năm đối với tiền gửi và cho vay bằng đô la Mỹ.

7. Quyết định số 500/2000/QĐ-NHNN1 ngày 05/12/2000 công bố lãi suất cơ bản làm cơ sở cho tổ chức tín dụng ấn định lãi suất cho vay bằng Đồng Việt Nam đối với khách hàng.

8. Quyết định số 85/2001/QĐ-NHNN ngày 31/01/2001 công bố lãi suất cơ bản làm cơ sở cho tổ chức tín dụng ấn định lãi suất cho vay bằng Đồng Việt Nam đối với khách hàng.

9. Quyết định số 154/2001/QĐ-NHNN ngày 27/02/2001 công bố lãi suất cơ bản làm cơ sở cho tổ chức tín dụng ấn định lãi suất cho vay bằng Đồng Việt Nam đối với khách hàng.

10. Quyết định số 237/2001/QĐ-NHNN ngày 28/3/2001 công bố lãi suất cơ bản làm cơ sở cho tổ chức tín dụng ấn định lãi suất cho vay bằng Đồng Việt Nam đối với khách hàng.

11. Quyết định số 557/2001/QĐ-NHNN ngày 26/4/2001 công bố lãi suất cơ bản làm cơ sở cho tổ chức tín dụng ấn định lãi suất cho vay bằng Đồng Việt Nam đối với khách hàng;

12. Quyết định số 703/2001/QĐ-NHNN ngày 24/5/2001 công bố lãi suất cơ bản làm cơ sở cho tổ chức tín dụng ấn định lãi suất cho vay bằng Đồng Việt Nam đối với khách hàng.

13. Quyết định số 836/2001/QĐ-NHNN ngày 28/6/2001 công bố lãi suất cơ bản làm cơ sở cho tổ chức tín dụng ấn định lãi suất cho vay bằng Đồng Việt Nam đối với khách hàng.

14. Quyết định số 893/2001/QĐ-NHNN ngày 17/7/2001 về việc thực hiện nghiệp vụ hoán đổi ngoại tệ giữa Ngân hàng Nhà nước với các ngân hàng để đáp ứng nhu cầu vốn ngắn hạn bằng Đồng Việt Nam cho các ngân hàng.

15. Quyết định số 932/2001/QĐ-NHNN ngày 27/7/2001 công bố lãi suất cơ bản làm cơ sở cho tổ chức tín dụng ấn định lãi suất cho vay bằng Đồng Việt Nam đối với khách hàng.

16. Quyết định số 1033/2001/QĐ-NHNN ngày 15/8/2001 về việc điều chỉnh tỷ giá Ngân hàng Nhà nước áp dụng khi bán lại Đôla Mỹ cho các ngân hàng thực hiện nghiệp vụ hoán đổi ngoại tệ theo Quyết định số 893/2001/QĐ-NHNN ngày 17/7/2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc thực hiện nghiệp vụ hoán đổi ngoại tệ giữa Ngân hàng Nhà nước với các ngân hàng để đáp ứng nhu cầu vốn ngắn hạn bằng Đồng Việt Nam cho các ngân hàng.

17. Quyết định số 1078/2001/QĐ-NHNN ngày 27/8/2001 công bố lãi suất cơ bản làm cơ sở cho tổ chức tín dụng ấn định lãi suất cho vay bằng Đồng Việt Nam đối với khách hàng.

18. Quyết định số 1247/2001/QĐ-NHNN ngày 28/9/2001 công bố lãi suất cơ bản làm cơ sở cho tổ chức tín dụng ấn định lãi suất cho vay bằng Đồng Việt Nam đối với khách hàng.

19. Quyết định số 1289/2001/QĐ-NHNN ngày 11/10/2001 về việc sửa đổi Quyết định số 893/2001/QĐ-NHNN ngày 17/7/2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc thực hiện nghiệp vụ hoán đổi ngoại tệ giữa Ngân hàng Nhà nước với các ngân hàng để đáp ứng nhu cầu vốn ngắn hạn bằng Đồng Việt Nam cho các ngân hàng.

20. Quyết định số 1379/2001/QĐ-NHNN ngày 02/11/2001 về việc ban hành quy chế về trang bị, sử dụng và thanh toán cước phí điện thoại trong hệ thống Ngân hàng Nhà nước.

21. Quyết định số 1474/2001/QĐ-NHNN ngày 23/11/2001 về việc quy định đối tượng và mức thanh toán cước phí điện thoại công vụ trong các đơn vị Ngân hàng Nhà nước.

22. Quyết định số 1510/2001/QĐ-NHNN ngày 30/11/2001 về việc hủy bỏ các quy định về báo cáo kế toán áp dụng đối với các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước tại Chế độ thông tin, báo cáo ban hành theo Quyết định số 516/2000/QĐ-NHNN1 ngày 18/12/2000 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

23. Thông tư liên tịch số 02/2002/TTLT-NHNN-BTP ngày 05/02/2002 hướng dẫn thực hiện Quyết định số 149/2001/QĐ-TTg ngày 05/10/2001 của Thủ

tướng Chính phủ về thủ tục bán tài sản bảo đảm, công chứng, chứng thực văn bản bán tài sản và giao tài sản cho các ngân hàng thương mại theo bản án, quyết định của tòa án.

24. Quyết định số 236/2002/QĐ-NHNN ngày 27/3/2002 về việc sửa đổi Điều 13, khoản 1 Quy chế quản lý hoạt động đối ngoại của Ngân hàng Nhà nước ban hành kèm theo Quyết định số 237/1999/QĐ-NHNN8 ngày 08/7/1999.

25. Thông tư số 05/2002/TT-NHNN ngày 27/9/2002 về việc hướng dẫn việc cho vay vốn đối với người sản xuất, doanh nghiệp ký kết hợp đồng tiêu thụ nông sản hàng hóa theo Quyết định số 80/2002/QĐ-TTg ngày 24/6/2002 của Thủ tướng Chính phủ.

26. Quyết định số 1448/2002/QĐ-NHNN ngày 31/12/2002 về việc sửa đổi, bổ sung quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng điện thoại cố định tại nhà riêng và điện thoại di động trong hệ thống Ngân hàng Nhà nước ban hành kèm theo Quyết định số 1379/2001/QĐ-NHNN ngày 02/11/2001 và Quyết định số 1474/2001/QĐ-NHNN ngày 23/11/2001 của Ngân hàng Nhà nước.

27. Chỉ thị số 08/2003/CT-NHNN ngày 24/12/2003 về việc nâng cao chất lượng tín dụng của các tổ chức tín dụng.

28. Chỉ thị số 04/2004/CT-NHNN ngày 01/4/2004 về việc tăng cường quản lý, giám sát nhằm đảm bảo hoạt động tín dụng an toàn - hiệu quả - bền vững;

29. Quyết định số 365/2004/QĐ-NHNN ngày 13/4/2004 về việc cho vay đối với người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài.

30. Chỉ thị số 07/2005/CT-NHNN ngày 08/12/2005 về việc tăng cường công tác dự phòng cho các hệ thống thông tin nghiệp vụ trong ngành Ngân hàng.

31. Quyết định số 1839/2005/QĐ-NHNN ngày 19/12/2005 về việc thu đổi ngân phiếu thanh toán quá thời hạn lưu hành.

32. Quyết định số 22/2006/QĐ-NHNN ngày 18/5/2006 ban hành Quy chế Phòng cháy và chữa cháy trong hệ thống Ngân hàng Nhà nước.

33. Quyết định số 31/2006/QĐ-NHNN ngày 18/7/2006 ban hành Quy định tiêu chuẩn của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và người điều hành quỹ tín dụng nhân dân.

34. Quyết định số 45/2006/QĐ-NHNN ngày 11/9/2006 ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, bộ máy điều hành quỹ tín dụng nhân dân.

35. Thông tư số 31/2011/TT-NHNN ngày 30/9/2011 quy định về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

36. Thông tư số 26/2014/TT-NHNN ngày 16/9/2014 quy định về việc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tái cấp vốn đối với các tổ chức tín dụng bằng đồng Việt Nam theo Quyết định số 540/QĐ-TTg ngày 16 tháng 4 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách tín dụng đối với người nuôi tôm và cá tra.

Điều 2. Bãi bỏ một phần văn bản quy phạm pháp luật

Bãi bỏ một phần các văn bản quy phạm pháp luật do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước ban hành sau đây:

1. Chương 2, Chương 3 Quy chế quản lý tiền mẫu, tiền lưu niệm, tiền đình chỉ lưu hành ban hành kèm theo Quyết định số 1506/2001/QĐ-NHNN ngày 30/11/2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

2. Điều 6 Thông tư số 25/2011/TT-NHNN ngày 31/8/2011 về việc thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính lĩnh vực ngoại hối theo các Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 09 tháng 8 năm 2019.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng Thành viên, Tổng Giám đốc (Giám đốc) tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

KT. THỐNG ĐỐC
PHÓ THỐNG ĐỐC

Đoàn Thái Sơn